TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - K phúc**

Bản án số: 497/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị An

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Lê Thị Mai Hanh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thùy Dương- Thư ký Toà án nhân dân tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tHnh phố N, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 470/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 429/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Trung H,tên gọi khác: không; ngày, tháng, năm sinh: 17/8/1982; giới tính: nam; nơi cư trú: xóm 1, xã P, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Kim Trung K, sinh năm 1952; con bà: Trần Thị P, sinh năm 1955; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Quản Thị K, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án: 01. (Tại Bản án số 613/2020/HSST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, Kim Trung H bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2021

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến: Ông Từ Minh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Xóm U, xã H, TP.N, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 18/7/2022 tại khu vực xóm 2, xã H, thành phố N, tổ công tác của Công an xã H phát hiện 01 người nam giới đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người nam giới khai họ tên là Kim Trung H và tự giác lấy trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, H khai là ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Kim Trung H có khối lượng là 0,207 gam và lấy toàn bộ niêm phong vào bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1115 ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,207 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Kim Trung H khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 10 giờ 20 phút ngày 18/7/2022, H đi bộ từ nhà đến khu vực bờ hồ thuộc xóm 2, xã H, thành phố N, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi H gặp và mua của 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi không rõ lai lịch địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói Heroine được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được ma túy H cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái rồi đi về nhà để sử dụng thì gặp tổ công tác của Công an xã H, thành phố N phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa ma túy; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có vỏ bao thu giữ ban đầu. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi Hnh án dân sự thành phố N chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 484/CT-VKSTPTN ngày 25/10/2022,Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Kim Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kim Trung H từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong kí hiệu A1, A2. Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 18/7/2022, tại khu vực xóm 2, xã H, thành phố N, Kim Trung H đang có hành vi tàng trữ 0,207 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã H, thành phố N phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có 01 tiền án về cùng loại tội, vừa mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2021 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma tuý với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng của vụ án: Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1, A2 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ NH nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo H khai mua ma túy của 01 người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực xóm 2, xã H, thành phố N. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Kim Trung H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Kim Trung H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi Hnh án dân sự TP Thái Nguyên. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 70 ngày 28/10/2020 giữa cơ quan Công an TP N và Chi cục Thi hành án dân sự TP N).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Kim Trung H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TPTN;
-Chi cục THADS TPTN;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã H, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)